

HƯỚNG DẪN

Tuyên truyền miệng và định hướng năm tình hình dư luận xã hội Tháng 3 năm 2025

Thực hiện Hướng dẫn số 02-HD/BTGDVTU ngày 28/02/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Lâm Đồng; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thành ủy Đà Lạt, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy hướng dẫn công tác tuyên truyền và định hướng năm tình hình dư luận xã hội tháng 03 năm 2025, nội dung như sau:

I. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ nhân sự kiện các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, địa phương trong tháng, như: *kỷ niệm 115 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3/1910 - 08/3/2025); 94 năm Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/2025) và các hoạt động của Tháng Thanh niên; 119 năm Ngày sinh cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng (01/3/1906 - 01/3/2025); 112 năm Ngày sinh đồng chí Chu Huy Mân (17/3/1913 - 17/3/2025); 66 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 - 03/3/2025) và 36 năm Ngày Biên phòng toàn dân (03/3/1989 - 03/3/2025); 79 năm Ngày Thể thao Việt Nam (27/3/1946 - 27/3/2025); 91 năm Ngày truyền thống Dân quân Tự vệ Việt Nam (28/3/1935 - 28/3/2024) và các ngày lễ kỷ niệm khác.*

Đặc biệt tập trung tuyên truyền:

- Kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025): Khẳng định vị trí, tầm vóc vĩ đại, giá trị to lớn của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử và cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh và tinh thần đại đoàn kết dân tộc là nhân tố quyết định làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975; góp phần khơi dậy và phát huy truyền thống yêu nước, tự tin, tự chủ, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng cống hiến và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Ngày kỷ niệm giải phóng Côn Đảo: thống nhất lấy ngày 01/5/1975 làm ngày kỷ niệm chính thức; thông tin, tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm; tổ chức gặp mặt, tri ân các chiến sỹ cách mạng Việt Nam bị địch bắt tù đầy tại địa phương gắn với cuộc gặp mặt cựu chiến binh, cựu thanh niên xung phong, người có công với nước trong dịp kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025).

2. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội tháng 2 năm 2025; các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong tháng 3 năm 2025 theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 18/12/2024 của Thành ủy Đà Lạt về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị thành phố Đà Lạt năm 2025, trong đó chú trọng đến chủ đề năm 2025 “**Năng động, quyết liệt, đổi mới, đột phá, phát triển**”.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 285-KH/ThU, ngày 11/2/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai học tập, quán triệt, tuyên truyền thực hiện chuyên đề năm 2025: “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, nhanh nhạy, năng động đổi mới, đột phá, tăng tốc, phát triển - Quyết tâm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI*”.

4. Tuyên truyền, lan tỏa sâu rộng ý nghĩa, nội dung Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tỉnh Lâm Đồng lần thứ II, năm 2025 theo tinh thần Công văn số 1962-CV/ThU, ngày 24/02/2025 của Thường trực Thành ủy về phát động tham gia cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; động viên, khích lệ cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia, góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình hiện nay.

5. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng những quan điểm chỉ đạo trong Bài viết “Rạng rỡ Việt Nam” của Tổng Bí thư Tô Lâm nhân kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, nhất là 07 nhóm vấn đề trọng tâm: Tiếp tục kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng; không ngừng hoàn thiện hệ thống lý luận của Đảng; tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; quyết tâm củng cố tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, khắc phục tình trạng chồng chéo, chồng chéo; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp; tăng cường công tác ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng; nhiệm vụ trọng tâm cấp bách trong năm 2025 của các cấp ủy đảng, từng chi bộ, mỗi đảng viên là tập trung sức lực, trí tuệ cùng Nhân dân phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu đã được nêu trong nghị quyết của cấp ủy đảng, chú trọng các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức tiến hành đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

6. Tuyên truyền kết quả tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”; Kết luận số 121-KL/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kết luận số 126-KL/TW, ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp

tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; chú trọng những nội dung mang tính cải cách mạnh mẽ về giảm đầu mối, xóa bỏ cấp trung gian trong các cơ quan khối Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và thực tiễn việc sắp xếp tinh gọn bộ máy ở các cơ quan, đơn vị, địa phương trên cả nước và tỉnh Lâm Đồng. Tiếp tục khẳng định chủ trương tinh gọn, sắp xếp bộ máy được Nhân dân đồng tình, ủng hộ, sự chấp hành khẩn trương, nghiêm túc của các cơ quan, tổ chức và sự gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu cấp bách của thực tiễn về xây dựng một hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực đủ sức triển khai các nhiệm vụ chính trị của đất nước trong giai đoạn mới.

- Phản ánh những kết quả bước đầu gắn với việc đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan sau sắp xếp, tinh gọn; việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị; việc tổ chức gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ, ngang tầm với những chuyển đổi mang tính cách mạng, có số lượng phù hợp, chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển đất nước; việc đổi mới mạnh mẽ phương pháp tuyển dụng, đánh giá, quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị; việc ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động điều hành để cải cách tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị...

7. Đẩy mạnh tuyên truyền Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; phân tích sâu sắc các nội dung chỉ đạo và yêu cầu của Tổng Bí thư Tô Lâm trong bài viết “Tổ chức tốt đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030”, nhất là các nội dung về ý nghĩa đặc biệt quan trọng của sự kiện; yêu cầu thống nhất nhận thức về thành tựu vĩ đại của đất nước đạt được sau 95 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, sau 40 năm đổi mới; nhận diện sâu sắc những khó khăn, thách thức mà toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phải nỗ lực đoàn kết, quyết tâm vượt qua; các yêu cầu về công tác xây dựng văn kiện và tham gia ý kiến vào văn kiện đại hội cấp trên, văn kiện Đại hội XIV của Đảng; việc chuẩn bị nhân sự đại hội. Đồng thời, triển khai hiệu quả Kế hoạch số 286-KH/ThU, ngày 25/02/2025 của Thường trực Thành ủy về triển khai đợt sinh hoạt chính trị về nội dung bài viết “*Tổ chức tốt đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030*” của Tổng Bí thư Tô Lâm.

8. Tuyên truyền thực hiện các chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về thực hiện mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên và tăng trưởng giai đoạn 2026-2030 liên tục đạt 2 con số. Đây là những mục tiêu được các cơ quan hữu quan nghiên cứu rất kỹ lưỡng và chủ động xây dựng kịch bản, chuẩn bị những giải pháp cụ thể để thực hiện nhằm đưa nước ta thoát ra khỏi bẫy thu nhập trung bình, đến năm 2030 là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

- Tuyên truyền tạo sự đồng thuận trong toàn hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và người dân đối với các nhiệm vụ, giải pháp được Đảng, Chính phủ

và Quốc hội xác định nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu trên: (i) Tiếp tục đẩy mạnh công tác hoàn thiện thể chế, pháp luật, tháo gỡ mọi điểm nghẽn, rào cản; thực hiện phương pháp “quản lý theo kết quả”, chuyển mạnh từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm” gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực. (ii) Có cơ chế chính sách ưu tiên giải quyết các nguồn lực bị lãng phí, như quy hoạch treo, dự án vướng thủ tục, đất công không sử dụng, tài sản tranh chấp và kéo dài; tháo gỡ các điểm nghẽn đối với thị trường bất động sản, thị trường vốn, nhất là trái phiếu doanh nghiệp để tăng nhanh nguồn cung. (iii) Khơi thông và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư công; thúc đẩy đầu tư tư nhân; thu hút vốn FDI có chọn lọc. Điều hành chính sách tài khóa linh hoạt để chất lượng tăng trưởng tín dụng phù hợp, kịp thời, bảo đảm đúng, trúng mục tiêu; động lực tăng trưởng hướng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tạo sinh kế cho nhân dân, một số lĩnh vực ưu tiên và lĩnh vực có khả năng tái tạo tăng trưởng. Đẩy mạnh tiêu dùng, tăng cường các giải pháp thu hút khách du lịch, thực hiện chính sách tiền tệ mở rộng. Kiểm soát lạm phát ở mức phù hợp với mục tiêu tăng trưởng, (iv) Tập trung hoàn thiện đồng bộ hạ tầng chiến lược, nhất là hạ tầng giao thông, năng lượng và hạ tầng số; thúc đẩy các dự án điện hạt nhân, điện gió ngoài khơi...

9. Tuyên truyền kết quả Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội khóa XV (theo đề cương gửi kèm).

10. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội; hiệu quả sử dụng tín dụng chính sách xã hội phát triển kinh tế, cải thiện thu nhập và chất lượng cuộc sống, giải quyết việc làm, thoát nghèo, vươn lên làm giàu trong bối cảnh mới.

11. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 151-KH/TU, ngày 24/02/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Lan tỏa sâu rộng phong trào “*Bình dân học vụ số*” thực hiện chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm (tại buổi gặp mặt các nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 18/11/2024), nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và cán bộ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số, phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình chuyển đổi số quốc gia.

12. Tuyên truyền, vận động, kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân phát huy tinh thần tương thân tương ái tích cực hưởng ứng tham gia “*Tháng gửi tiết kiệm chung tay vì người nghèo*” do Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Lâm Đồng cùng Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh và Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Lâm Đồng tổ chức từ 01/3/2025 đến 31/3/2025 tại các trụ sở Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố và các điểm giao dịch tại các phường, xã.

13. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”; việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giáo dục -

đào tạo, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; Chương trình “*Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021-2030*”; công tác phòng, chống thiên tai, bão, lũ, dịch bệnh, quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm tại địa phương.

14. Tuyên truyền việc thực hiện công tác quân sự - quốc phòng, triển khai nhiệm vụ huấn luyện năm 2025; công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ... kết quả cao điểm ra quân tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác tôn giáo, dân tộc; kịp thời định hướng dư luận, đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến tôn giáo, dân tộc, nhất là trên các trang mạng xã hội.

15. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Kết luận 107-KL/TW, ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; tích cực tuyên truyền, biểu dương gương người tốt, việc tốt, phê phán, lên án, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo; tránh hiện tượng đưa tin một chiều, sai lệch nội dung, bản chất sự việc, gây ảnh hưởng quyền lợi chính đáng của tổ chức, cá nhân liên quan. Đồng thời, đẩy mạnh đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc, lợi dụng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh để chống phá Đảng, Nhà nước, gây chia rẽ đoàn kết nội bộ, đoàn kết dân tộc.

16. Tăng cường tuyên truyền ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc chấp hành pháp luật trong nước liên quan đến biển, đảo; thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “*Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”.

17. Tuyên truyền kết quả hoạt động đối ngoại của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, chuyên thăm của lãnh đạo các nước tới Việt Nam; định hướng chính trị về các sự kiện nổi bật của thế giới được dư luận xã hội quan tâm theo các tài liệu chính thức của Bộ Ngoại giao.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục trong các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ về quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp Việt Nam - Trung Quốc gắn với tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và Năm giao lưu nhân văn Việt Nam - Trung Quốc 2025. Chú ý phản bác các luận điệu phản động, sai trái xuyên tạc nhằm phá hoại quan hệ hữu nghị tốt đẹp giữa hai nước Việt Nam và Trung Quốc; khẳng định: Quan hệ hữu nghị truyền thống Việt Nam - Trung Quốc trong 75 năm qua về tổng thể duy trì xu thế phát triển tích cực, đạt nhiều thành tựu quan trọng, mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân hai nước. Nhiều thỏa thuận, nhận thức chung cấp cao, trong đó có Tuyên bố chung Việt Nam - Trung Quốc tháng 8/2024 vừa qua đang được tích cực thực hiện.

- Tuyên truyền công tác chuẩn bị, tổ chức các sự kiện đối ngoại được Việt Nam đăng cai: Diễn đàn Tương lai ASEAN, Hội nghị thượng đỉnh Diễn đàn Đối tác vì Tăng trưởng xanh và Mục tiêu toàn cầu lần thứ 4 (P4G), Hội nghị Liên Hợp Quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD); vai trò và những đóng góp của Việt Nam trong các tổ chức, diễn đàn đa phương như ASEAN, Tiểu vùng Mekong, APEC, các cơ chế của Liên Hợp Quốc, trong đó có các cơ chế của UNESCO và Hội đồng chấp hành UN Women (2025-2027)... Tiếp tục khẳng định và lan tỏa hình ảnh Việt Nam độc lập, tự chủ, hoà hiếu, hợp tác, hữu nghị, phát triển.

- Tuyên truyền kết quả các hoạt động ngoại giao kinh tế, việc đẩy mạnh triển khai các FTA đã được Việt Nam ký kết, nỗ lực tháo gỡ các rào cản thị trường, tập trung tháo gỡ vướng mắc kỹ thuật khi triển khai EVFTA, vận động các thành viên EU về Hiệp định bảo hộ đầu tư (EVIPA), vận động gỡ thẻ vàng IUU đối với thủy sản Việt Nam, vận động Mỹ sớm công nhận Việt Nam là nền kinh tế thị trường. Lan tỏa những nhận định, đánh giá tích cực của chuyên gia trong nước và quốc tế về tình hình đất nước, góp phần tạo không khí phấn khởi trong quần chúng nhân dân, củng cố niềm tin của các nhà đầu tư.

- Tuyên truyền về Giải thưởng thường niên truyền thông về quyền con người (theo Quyết định số 182/QĐ-BTTTT, ngày 10/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông), góp phần truyền thông sâu rộng về các nỗ lực và thành tựu của Việt Nam trong công tác bảo vệ và phát huy quyền con người.

18. Theo dõi, chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng và dư luận xã hội để định hướng tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là đối với việc triển khai công tác quy hoạch, các dự án trên địa bàn tỉnh; tích cực đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, nhất là thông tin xấu độc trên không gian mạng, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

19. Tuyên truyền Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 9 năm 2025 tại tỉnh Đắk Lắk với chủ đề “*Buôn Ma Thuột - Điểm đến của cà phê thế giới*” diễn ra từ ngày 9/3/2025 đến ngày 13/3/2025 nhằm quảng bá thương hiệu cà phê Buôn Ma Thuột, từng bước nâng tầm giá trị và khẳng định vị thế thương hiệu cà phê Việt Nam trên thị trường thế giới.

20. Tuyên truyền, quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh, thành phố:

- Quy định số 231-QĐ/TW, ngày 17/01/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 20/01/2025 của Ban Chấp hành trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số 262-QĐ/TW ngày 03/2/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định số 264-QĐ/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm;

- Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư;

- Kết luận số 118-KL/TW ngày 18/01/2025 của Bộ Chính trị về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị khóa XIII về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kết luận số 119-KL/TW, ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật; Kết luận số 126-KL/TW, ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

- Công điện số 09/CĐ-TTg ngày 03/02/2025 yêu cầu các Bộ ngành, địa phương bảo đảm thực hiện nếp sống văn minh, an toàn, tiết kiệm trong các hoạt động lễ hội sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội xuân năm 2025; Chỉ thị số 03/CT-TTg, ngày 04/02/2025 về đôn đốc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm sau kỳ nghỉ Tết nguyên đán Ất Tỵ 2025; Công điện số 10/CĐ-TTg ngày 07/02/2025 về tăng cường chỉ đạo công tác tuyển sinh trung học cơ sở, tuyển sinh trung học phổ thông và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm;

- Kế hoạch số 151-KH/TU, ngày 21/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 152-KH/TU, ngày 28/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới;

- Kế hoạch số 285-KH/ThU, ngày 12/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai học tập, quán triệt, tuyên truyền thực hiện chuyên đề năm 2025 "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh về dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; nhanh nhạy, năng động, đổi mới, đột phá, tăng tốc, phát triển - Quyết tâm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI*"; Kế hoạch số 286-KH/ThU, ngày 25/02/2025 của Thường trực Thành ủy về triển khai đợt sinh hoạt chính trị về nội dung bài viết "*Tổ chức tốt Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 -2030*" của Tổng Bí thư Tô Lâm.

II. MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ra sức thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025!

2. Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả!

3. Tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị hiệu quả, thiết thực, chống lãng phí!

4. Đảng Cộng sản Việt Nam - Người lãnh đạo, tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam!

5. Nhiệt liệt chào mừng Kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng Đà Lạt – Lâm Đồng (03/4/1975 - 03/4/2025)!

6. Nhiệt liệt chào mừng Kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025)!

7. Tất cả vì sự nghiệp bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, vùng biển, đảo của Tổ quốc Việt Nam!

8. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

9. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

10. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

III. ĐỊNH HƯỚNG NĂM TÌNH HÌNH DUR LUẬN XÃ HỘI

1. Năm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về tổ chức các sự kiện chính trị, kỷ niệm các ngày lễ trọng đại trong tháng, nhất là hoạt động kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3); Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3) và các hoạt động của Tháng Thanh niên.

2. Năm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về công tác sắp xếp, tinh gọn bộ máy, nhất là thực hiện chủ trương về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, việc kết thúc hoạt động của Công an thành phố; tình hình hoạt động của bộ máy công an các phường, xã.

3. Năm bắt tình hình dư luận về phát triển kinh tế xã hội của địa phương và thành phố trong tháng 02 năm 2025; các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong tháng 3 năm 2025; công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; công tác phòng chống dịch bệnh; công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống tinh thần cho người dân; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí...

4. Tình hình dư luận xã hội về công tác dân tộc, tôn giáo, an ninh trật tự xã hội; công tác chấp hành an toàn giao thông; công tác bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng; tình hình vi phạm trật tự xây dựng; công tác vệ sinh môi trường,...

5. Tăng cường nắm bắt thông tin về các quan điểm sai trái, hoạt động của các thế lực thù địch, cơ hội, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước trên không gian mạng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Thành ủy đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động một cách thiết thực, hiệu quả. Tăng cường chỉ đạo, nắm bắt tình hình dư luận xã hội, giải quyết dứt điểm các vấn đề nhạy cảm, phức tạp trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.

- Triển khai, phổ biến, định hướng nội dung tuyên truyền đến từng chi bộ.

2. Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội Thành phố triển khai xây dựng kế hoạch tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân. Tích cực nắm bắt tình hình dư luận xã hội, tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo xử lý kịp thời.

3. Đội ngũ Công tác viên dư luận xã hội Thành phố tiếp tục bám sát cơ sở, nắm bắt tình hình, phát hiện những vấn đề phức tạp nảy sinh tại địa phương, cơ

quan, đơn vị báo cáo về Ban Tuyên giáo Thành ủy và cấp ủy để lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết kịp thời.

4. Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin Thành phố đẩy mạnh tổ chức các hoạt động thông tin, cổ động; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao,...; tăng cường công tác quản lý các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; các cơ sở kinh doanh, dịch vụ vui chơi giải trí..., kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm làm ảnh hưởng đến truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương.

5. Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao Thành phố tăng cường đưa tin, bài tuyên truyền phù hợp với những nội dung đã định hướng; đồng thời xây dựng kế hoạch, chuyên mục để tuyên truyền; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, kết hợp với một số hình thức tuyên truyền trực quan, sinh động, thiết thực.

Trên đây là Hướng dẫn công tác tuyên truyền và định hướng nắm bắt tình hình dư luận xã hội tháng 3 năm 2025, đề nghị các tổ chức cơ sở Đảng, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội; các cơ quan, đơn vị quan tâm triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- BTG&DV Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Thành ủy (b/c),
- Các Ban XDD, TTCT, VP Thành ủy,
- MTTQ và các đoàn thể CT-XH TP (t/h),
- Các TCCS Đảng trực thuộc Thành ủy (t/h),
- Phòng VHKT Thành phố (t/h),
- Trung tâm VH TT TP Thành phố (t/h),
- Tổ CTV DLXH Thành phố (t/h),
- Lưu: BTG&DV.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Lê Thị Hồng Phúc

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

Kết quả kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội khóa XV

A. BỐI CẢNH, NỘI DUNG CỦA KỲ HỌP

1. Bối cảnh

Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội khóa XV diễn ra trong những ngày đầu Xuân Ất Ty năm 2025 với niềm tin và khí thế mới của Nhân dân đối sự phát triển đất nước. Đây là kỳ họp có ý nghĩa quan trọng, xem xét, quyết định nhiều vấn đề cấp bách của đất nước như thể chế hóa Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về *tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*, tạo tiền đề về công tác tổ chức, cán bộ cho Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV và Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 -2031; đồng thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thể chế, tạo đột phá mới, kiến tạo không gian mới phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Nội dung của Kỳ họp

Quốc hội đã xem xét, thông qua 04 luật, 05 nghị quyết và tiến hành công tác nhân sự để thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; xem xét, thông qua 06 nghị quyết nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và các cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt, cấp bách, cần thiết đối với một số dự án, công trình quan trọng.

B. KẾT QUẢ CỦA KỲ HỌP

I. VỀ CÁC LUẬT, NGHỊ QUYẾT VÀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ ĐỂ THỰC HIỆN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC

1. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội được ban hành nhằm kịp thời thể chế hóa chủ trương của Đảng về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan của Quốc hội và Văn phòng Quốc hội. Luật sửa đổi, bổ sung 21 điều và bãi bỏ 17 điều của Luật Tổ chức Quốc hội hiện hành, có hiệu lực thi hành từ ngày được Quốc hội thông qua (ngày 17/02/2025), tập trung vào việc phân định thẩm quyền của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan khác trong bộ máy nhà nước; thay đổi cách thức quy định về Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và xác định rõ cơ cấu tổ chức của Hội đồng, Ủy ban bảo đảm thuận lợi cho việc tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, hài hòa về cơ cấu tổ chức với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan. Bên cạnh đó, Luật còn sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến hoạt động của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, đại biểu Quốc hội và kỳ họp Quốc hội.

Ngay sau khi Luật được thông qua, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về việc tổ chức các cơ quan của Quốc hội; đồng thời, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cũng đã ban hành Nghị quyết về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội có hiệu lực thi hành từ ngày 18/02/2025; đồng thời, ban hành các nghị quyết về số lượng và phê chuẩn danh sách thành viên các cơ quan của Quốc hội khóa XV, bảo đảm đồng bộ với quy định của Luật và tính thống nhất, liên tục, không làm gián đoạn hoạt động của các cơ quan.

2. Luật Tổ chức Chính phủ (sửa đổi) được ban hành nhằm thể chế hóa kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng về tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ; thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tạo cơ sở pháp lý quan trọng để “*tăng cường quyền tự chủ, tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu, kiểm soát quyền lực chặt chẽ*”...

Luật gồm 05 chương, 32 điều (giảm 02 chương, 18 điều so với Luật hiện hành), có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025, quy định một số nội dung nổi bật như: (i) Xác định rõ cơ quan, tổ chức, cá nhân được phân quyền theo quy định tại các luật, nghị quyết của Quốc hội; (ii) Xác định rõ chủ thể phân cấp, chủ thể nhận phân cấp và trách nhiệm của các chủ thể này; cách thức thực hiện việc phân cấp; (iii) Xác định rõ chủ thể ủy quyền, chủ thể nhận ủy quyền và trách nhiệm của các chủ thể này; cách thức, nội dung, phạm vi, thời hạn ủy quyền và các điều kiện mang tính nguyên tắc trong việc thực hiện ủy quyền; (iv) Bổ sung quy định về trường hợp phân cấp, ủy quyền dẫn đến cần thay đổi trình tự, thủ tục, thẩm quyền để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình phân cấp, ủy quyền đang được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cấp mình thì cơ quan, người phân cấp, ủy quyền sửa đổi, bổ sung ngay hoặc giao cấp dưới quy định; (v) Bổ sung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ trong trường hợp cần huy động các nguồn lực để triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia và thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ trong việc quyết định áp dụng các biện pháp cấp bách trong trường hợp cần thiết vì lợi ích quốc gia, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm tính mạng, tài sản của Nhân dân...

3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) được ban hành để cụ thể hoá đầy đủ quy định của Hiến pháp năm 2013 và thể chế hoá các chủ trương, định hướng của Đảng nhằm tiếp tục đổi mới chính quyền địa phương theo hướng đẩy mạnh phân quyền giữa cơ quan nhà nước ở Trung ương với địa phương và giữa các cấp chính quyền địa phương, tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm sự thống nhất, thông suốt của nền hành chính nhà nước từ Trung ương đến

cơ sở. Luật gồm 07 chương, 50 điều (giảm 01 chương, 93 điều so với Luật hiện hành), có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025, sửa đổi, bổ sung nhiều nội dung cụ thể về phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp, ủy quyền bảo đảm phù hợp với vai trò, tính chất của mỗi chủ thể, rõ ràng về điều kiện bảo đảm và cơ chế chịu trách nhiệm trong thực hiện phân quyền, phân cấp, ủy quyền; thể hiện các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của chính quyền địa phương theo hướng khái quát, bảo đảm có sự phân biệt nhất định về phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương ở từng cấp, tạo cơ sở cho việc tiếp tục quy định cụ thể các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước trong các luật chuyên ngành, bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật và tính khả thi, ổn định, lâu dài của Luật.

4. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi) được ban hành nhằm kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn về thể chế, tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho việc xây dựng và vận hành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thống nhất, đồng bộ, minh bạch, khả thi, dễ tiếp cận, hiệu lực và hiệu quả, để áp dụng trên thực tế, khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước trong kỷ nguyên mới. Luật gồm 09 chương, 72 điều (giảm 08 chương, 101 điều so với Luật hiện hành), có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2025, trong đó có một số đổi mới quan trọng như: (i) Tiếp tục bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng Cộng sản Việt Nam; (ii) Lược giảm hình thức văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã; (iii) Bổ sung nghị quyết của Chính phủ là văn bản quy phạm pháp luật và thay đổi hình thức văn bản quy phạm pháp luật của Tổng Kiểm toán nhà nước từ quyết định sang thông tư; (iv) Chuyển thẩm quyền quyết định Chương trình lập pháp hằng năm của Quốc hội sang Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tách quy trình xây dựng chính sách ra khỏi việc lập Chương trình lập pháp; (v) Đối với quy định về trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, chính quyền địa phương giao Chính phủ quy định chi tiết; (vi) Về nguyên tắc các dự thảo luật, nghị quyết sẽ được xem xét, thông qua tại một kỳ họp; Chính phủ và các cơ quan trình dự án chịu trách nhiệm đến cùng với dự án do cơ quan mình trình; (vii) Bổ sung quy định về hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật...

5. Nghị quyết quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước được ban hành nhằm thể chế hóa kịp thời chủ trương của Đảng và quan điểm chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm cơ sở pháp lý để toàn hệ thống các cơ quan nhà nước có thể tiếp tục hoạt động một cách liên tục, bình thường trong và sau quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, không để ngắt quãng công việc, không để khoảng

trống về thời gian, địa bàn, lĩnh vực, hạn chế đến mức thấp nhất các tác động, ảnh hưởng tiêu cực đến các hoạt động bình thường của người dân, doanh nghiệp và xã hội. Nghị quyết gồm 15 điều, quy định những vấn đề mang tính nguyên tắc, phát sinh khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước như: việc thay đổi tên gọi của cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, chức danh có thẩm quyền, việc thực hiện thủ tục hành chính, việc sử dụng văn bản, giấy tờ, con dấu, các hoạt động thanh tra, tố tụng, thi hành án, trách nhiệm rà soát, xử lý văn bản, công khai thông tin...

Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày được Quốc hội thông qua (ngày 19/02/2025); được thực hiện đến hết ngày 28/02/2027, trừ quy định tại khoản 1 Điều 3, khoản 3 Điều 4 và khoản 3 Điều 11. Căn cứ tình hình thực tế, Chính phủ báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết nếu thấy cần thiết.

6. Quốc hội đã xem xét, thông qua Nghị quyết về việc tổ chức các cơ quan của Quốc hội và Nghị quyết về số thành viên UBTVQH khóa XV, theo đó:

- Tổ chức 08 cơ quan của Quốc hội, gồm: Hội đồng Dân tộc; Ủy ban Pháp luật và Tư pháp; Ủy ban Kinh tế và Tài chính; Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại; Ủy ban Văn hóa và Xã hội; Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Ủy ban Công tác đại biểu; Ủy ban Dân nguyện và Giám sát.

- Số lượng thành viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV có 19 thành viên, gồm: Chủ tịch Quốc hội, 06 Phó Chủ tịch Quốc hội và 12 Ủy viên.

7. Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Nghị quyết về cơ cấu số lượng thành viên Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, theo đó:

- Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV có 14 bộ và 03 cơ quan ngang bộ, gồm: Bộ Quốc phòng; Bộ Công an; Bộ Ngoại giao; Bộ Nội vụ; Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính; Bộ Công Thương; Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Xây dựng; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Y tế; Bộ Dân tộc và Tôn giáo; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Thanh tra Chính phủ; Văn phòng Chính phủ.

- Cơ cấu số lượng thành viên Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV có 25 thành viên, gồm: Thủ tướng Chính phủ; 07 Phó Thủ tướng Chính phủ; 14 Bộ trưởng và 03 Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

8. Quốc hội đã bầu ông Vũ Hồng Thanh, nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội và ông Lê Minh Hoan, nguyên Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn giữ chức Phó Chủ tịch Quốc hội nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV. Quốc hội đã phê chuẩn đề nghị của Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm ông Mai Văn Chính, nguyên Trưởng Ban Dân vận Trung ương và ông Nguyễn Chí Dũng, nguyên Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư giữ chức Phó Thủ tướng Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026. Đồng thời, Quốc hội cũng đã bầu 06 Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội (trong đó, có 01 Chủ nhiệm Ủy ban đồng thời được bầu là Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV); phê chuẩn đề nghị của Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm 04 Bộ trưởng nhiệm kỳ 2021-2026. Bên cạnh đó, Quốc hội đã miễn nhiệm chức vụ Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV đối với 01 Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV, phê chuẩn việc miễn nhiệm chức vụ Bộ trưởng nhiệm kỳ 2021-2026 đối với 02 Bộ trưởng để nhận nhiệm vụ công tác khác.

Công tác nhân sự đã được thực hiện chặt chẽ, theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, được sự đồng thuận, thống nhất cao của các vị đại biểu Quốc hội.

II. VỀ CÁC NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐẶC BIỆT, ĐẶC THÙ, CÁC NỘI DUNG QUAN TRỌNG, CẤP BÁCH, CẦN THIẾT KHÁC

1. Căn cứ kết quả đạt được của năm 2024, tình hình dự báo năm 2025 và đề xuất của Chính phủ, Quốc hội đã thảo luận và thông qua *Nghị quyết về bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên*: trong đó, đã đề ra 05 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để Chính phủ và các cơ quan liên quan thực hiện, bao gồm: (i) Đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, pháp luật và nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật; (ii) Tập trung nguồn lực hoàn thiện kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại; khơi thông và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư công; (iii) Tập trung cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo mọi điều kiện giải quyết nhanh các thủ tục đầu tư, các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư kinh doanh, khuyến khích đầu tư của mọi thành phần kinh tế; (iv) Đẩy mạnh và làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống; (v) Thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới, phát triển lực lượng sản xuất mới, tiên tiến...

2. Quốc hội đã xem xét, thông qua *Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia* nhằm khẩn trương thể chế hóa một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc

gia, nhằm giải phóng, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển, góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ để đạt mục tiêu tăng trưởng GDP từ 8% trở lên trong năm 2025 và tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026-2030.

Nghị quyết gồm 04 chương, 17 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày Quốc hội thông qua (ngày 19/02/2025), quy định các cơ chế, chính sách đặc biệt về thành lập, điều hành doanh nghiệp từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; cấp kinh phí nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo cơ chế quỹ; khoán chi trong thực hiện nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; ưu đãi thuế cho doanh nghiệp và cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ; sử dụng ngân sách trung ương triển khai các nền tảng số dùng chung và chỉ định thầu các dự án chuyển đổi số; chính sách phát triển các tuyến cáp viễn thông kết nối quốc tế trên biển do doanh nghiệp viễn thông Việt Nam tham gia góp vốn hoặc là chủ đầu tư; thí điểm có kiểm soát dịch vụ viễn thông sử dụng công nghệ vệ tinh quỹ đạo tầm thấp; hỗ trợ tài chính xây dựng nhà máy đầu tiên để phục vụ nghiên cứu, đào tạo và sản xuất chip bán dẫn...

3. Quốc hội đã xem xét, thông qua ***Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng*** để triển khai thực hiện các chủ trương, định hướng của Đảng, Nghị quyết, Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị về đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; tạo tiền đề để phát triển công nghiệp đường sắt, công nghiệp hỗ trợ; tạo ra thị trường xây dựng với giá trị khoảng 4,4 tỷ USD, ước tính tạo ra khoảng 90.000 việc làm trong thời gian xây dựng và khoảng 2.500 việc làm lâu dài trong quá trình vận hành, khai thác; góp phần giảm tải nạn giao thông, ô nhiễm môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Dự án có điểm đầu tại vị trí nối ray qua biên giới (tỉnh Lào Cai), điểm cuối tại ga Lạch Huyện (thành phố Hải Phòng); chiều dài tuyến chính khoảng 390,9 km; chiều dài các tuyến nhánh khoảng 27,9 km; đi qua địa phận 09 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gồm: Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Thủ đô Hà Nội, Bắc Ninh, Hưng Yên, Hải Dương và Hải Phòng.

Sơ bộ tổng mức đầu tư của Dự án là 203.231 tỷ đồng; đầu tư mới toàn tuyến đường đơn, khổ 1.435 mm; vận chuyển chung hành khách, hàng hóa; tốc độ thiết kế 160 km/h đối với tuyến chính đoạn từ ga Lào Cai mới đến ga Nam Hải Phòng, tốc độ thiết kế 120 km/h đối với đoạn qua khu vực đầu mỗi thành phố Hà Nội, tốc độ thiết kế 80 km/h đối với các đoạn tuyến còn lại.

4. Quốc hội đã xem xét, thông qua *Nghị quyết Thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển mạng lưới đường sắt đô thị tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh* để giải quyết “điểm nghẽn” về thể chế nhằm góp phần thực hiện mục tiêu đầu tư hoàn thành mạng lưới đường sắt đô thị tại hai thành phố, qua đó đáp ứng nhu cầu vận tải công cộng, góp phần tái cơ cấu các phương thức vận tải đô thị bền vững, hài hòa, hợp lý. Nghị quyết gồm 11 điều, trong đó có một số nội dung như: (i) Thủ tướng Chính phủ được quyết định mức tối đa bố trí cho mỗi thành phố từ kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương, làm cơ sở quyết định đầu tư và thực hiện đầu tư các dự án; (ii) Dự án đường sắt đô thị, dự án đường sắt đô thị theo mô hình phát triển đô thị theo định hướng giao thông công cộng (sau đây gọi là TOD) được thực hiện ngay việc lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án mà không phải thực hiện thủ tục lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và các thủ tục khác có liên quan đến quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan; (iii) Căn cứ quy hoạch khu vực TOD được phê duyệt, Ủy ban nhân dân hai thành phố được quyết định việc chuyển nhượng chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch giữa các dự án, công trình trong khu vực TOD; (iv) Quy định về việc khai thác khoáng sản nhóm IV và khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc khoáng sản nhóm III theo quy định của Luật Địa chất và khoáng sản; quy định về bãi đổ chất thải rắn xây dựng và tầng đất mặt của đất chuyên trồng lúa nước phục vụ các dự án đường sắt đô thị, công trình đường sắt đô thị thuộc dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD...

5. Quốc hội đã xem xét, thông qua *Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc biệt đầu tư xây dựng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận* để khẩn trương thể chế hóa một số nhiệm vụ, giải pháp triển khai xây dựng dự án điện hạt nhân Ninh Thuận nhằm bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế 2 con số trong những năm tới, thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050.

Nghị quyết gồm 05 điều, quy định một số cơ chế, chính sách đặc biệt để đầu tư xây dựng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận và một số cơ chế, chính sách đặc biệt áp dụng cho tỉnh Ninh Thuận để thực hiện Dự án, cụ thể như: (i) Triển khai đồng thời việc đàm phán với đối tác song song với quá trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư và phê duyệt dự án đầu tư; (ii) Lựa chọn nhà đầu tư và nhà thầu; (iii) Áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy phạm và hướng dẫn kỹ thuật do đối tác thực hiện đề xuất áp dụng; (iv) Giao Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc cho phép áp dụng các định mức, đơn giá trên cơ sở đàm phán với đối tác thực hiện Dự án; (v) Chủ đầu tư không phải thực hiện thủ tục trình cơ quan đại diện chủ sở hữu

nhà nước để thông qua, phê duyệt nội dung liên quan; (vi) Không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; (vii) Không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia và thời gian dự trữ khoáng sản quốc gia, khu vực quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản...

6. Ngoài ra, Quốc hội đã thông nhất thông qua *Nghị quyết về chủ trương đầu tư bổ sung vốn điều lệ giai đoạn 2024 - 2026 của Công ty mẹ - Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam; một số cơ chế, giải pháp cấp bách cần thiết để triển khai dự án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, xây mới Trụ sở làm việc cơ quan Chủ tịch nước.*

C. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

1. Tập trung tuyên truyền làm rõ việc cần thiết tổ chức Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội khóa XV, đó là: kịp thời cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng về thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau sắp xếp, kiện toàn hoạt động tốt hơn, chất lượng hơn, giảm đầu mối trung gian, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của cơ quan theo hiến định; chuyển mạnh từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm”, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực. Khẳng định kỳ họp này, Quốc hội kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, bất cập về thể chế, khơi thông các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước bước vào kỷ nguyên mới của dân tộc.

2. Tuyên truyền nêu bật ý nghĩa quan trọng, cấp thiết của các luật, nghị quyết được Quốc hội xem xét, thông qua nhằm giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra, theo hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật; hạn chế tối đa các quy trình, thủ tục không cần thiết; phát huy sự năng động, sáng tạo gắn với vai trò, trách nhiệm. Các luật được thông qua: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ (sửa đổi); Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi); Nghị quyết về bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên; Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết Thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển mạng lưới đường sắt đô thị tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc biệt đầu tư xây dựng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận,...

3. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ động nắm diễn biến tình hình tư tưởng của Nhân dân trước

các sự kiện chính trị của đất nước, nhất là những nội dung các luật, nghị quyết của Kỳ họp bất thường lần thứ 9 được Quốc hội thông qua, kịp thời định hướng dư luận xã hội.

4. Cổ vũ toàn Đảng, toàn dân và toàn quân phát huy tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội XIII của Đảng, tạo động lực then chốt cho sự phát triển kinh tế - xã hội, đưa đất nước tiếp tục phát triển bền vững, chuẩn bị tổ chức Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội XIV của Đảng, kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025), kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025), 80 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025) và Quốc khánh nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2025) và Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TRUNG ƯƠNG - VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

